

Chủ đề nhánh: Bé thích nuôi con vật nào

Thời gian thực hiện: Từ 17/3/2025 - 21/3 /2025

Người thực hiện: Phạm Thị Hồng

Thứ 2 ngày 17 tháng 03 năm 2025

HD	MĐYC	TH
PTTCXH: Bé làm gì với con vật nuôi	- Nhận biết một số con vật nuôi trong gia đình: đặc điểm bên ngoài, tên gọi, tiếng kêu. - Nhận biết sự giống nhau và phân biệt sự khác nhau giữa các con vật. - trẻ biết thể hiện tình cảm của mình đối với các con vật mà trẻ yêu thích. - Tự tin, mạnh dạn phát biểu ý kiến. - Phát triển ngôn ngữ mạnh mẽ, biết sử dụng các trạng thái biểu lộ cảm xúc khi miêu tả các con vật mà trẻ biết.	* CB: - Thể hiện một số con vật, bài hát về một số con vật nuôi trong gia đình gần gũi trẻ chó mèo... - nguyên học liệu trẻ trang trí.. - Thiết kế bài giảng trên phần mềm PP * TH: HD1: Nghe âm thanh, đoán con vật Trẻ lần lượt nghe âm thanh, tiếng kêu của từng con vật và đoán xem đó là con vật gì? - Đây là tiếng kêu của con gì? - Nhà các con nuôi con vật gì? Vì sao lại nuôi con vật đó? Hằng ngày con đã làm gì với con vật nhà mình nuôi? - Trẻ kể những hành động việc làm của mình khi chăm sóc con vật mà mình yêu thích. HD2: Xem phim Cho trẻ xem một đoạn phim “Cún đốm của bạn My” ĐT với trẻ về đoạn phim mà trẻ vừa xem - Bạn đã làm gì với con Cún của mình? - Khi trời lạnh thì bạn đã làm gì cho con Cún? - Con Cún đã làm khi được bạn My chăm sóc? - Con đã làm gì với con vật mà gia đình mình nuôi? - Con có yêu cún nhà mình k? - Con đã làm ntn để chăm sóc cún? - Cho nhiều trẻ kể HD3:Cún yêu của bé Chia trẻ làm 3 nhóm

		- Nhóm 1: Trang trí và xé dán thức ăn cho cún yêu - Nhóm 2: Khâu áo cho cún yêu - Nhóm 3: Vẽ con vật mà bé yêu thích Cô hỏi trẻ bạn nào thích khâu cho cún yêu nhà mình những chiếc áo xinh xắn thì vào một nhóm. Tương tự: như vậy với 2 nhóm còn lại Trẻ lấy đồ dùng về nhóm của mình cô bật nhạc nhẹ cho trẻ thực hiện - Con đang làm gì cho cún yêu đấy? - Cho trẻ xem sản phẩm của nhau Kết thúc: nhận xét, đánh giá giờ học.Động viên tuyên dương trẻ.
Đánh giá: * Tình trạng sức khỏe: * Trạng thái cảm xúc – hành vi của trẻ: *Kiến thức kỹ năng của trẻ		

Hoạt động	MĐYC	Thực hiện
*PTTM Âm nhạc: DH: Chú voi con Sáng tác : Phạm Tuyên NH: Gà gáy le te Dân ca Bắc Bộ Trò chơi: Tai ai tinh	KT: Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả. . - KN: Trẻ thuộc bài hát và hát đúng giai điệu bài hát. - Trẻ biết thể hiện tình cảm trong tiếng hát và cảm nhận được giai điệu bài hát. -TD: Trẻ say mê hứng thú tham gia các hoạt động	*CB:- Nhạc “Chú voi con” - Đã có bài hát “Gà gáy le te.” * TH: HD1: Ôn định và giới thiệu bài Cô và trẻ cùng trò chuyện về các con vật sống trong rừng: + Những con vật nào sống trong rừng? + Các con có yêu quý những con vật đó không? + Yêu quý các con vật thì các con phải làm gì? Giáo dục trẻ: yêu quý, bảo vệ con vật Có một bài hát rất hay nói về con vật sống trong rừng đó là bài “ Chú voi con” Sáng tác: Phạm Tuyên HD2: Bé làm ca sĩ : Bài hát của bé: “ Chú voi con” Sáng tác: Phạm Tuyên - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả - Cô hát 1 không nhạc - Lần 2 kết hợp với nhạc Giảng nội dung bài hát * Dạy hát: Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần không nhạc - Cho trẻ hát kết hợp với nhạc cùng cô 2-3 lần - Cho trẻ thi đua hát dưới các hình thức tổ, nhóm, cá nhân(cô chú ý hướng dẫn, sửa sai cho trẻ). - Cả lớp hát lại 1 lần. - Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. HD3: Bé nghe cô hát Gà gáy le te Dân ca Bắc Bộ - Cô giới thiệu bài hát : - Hát cho trẻ nghe lần 1. - Cô hát lần 2 kết hợp với cử chỉ và động tác múa minh họa. HD4: Trò chơi: Tai ai tinh Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, hướng dẫn cách chơi.“ Nhạc nhanh vỗ tay nhanh, nhạc chậm vỗ tay chậm - Cho trẻ chơi 2-3 lần KTTH:

Đánh giá :

*** Tình trạng sức khỏe:**

*** Trạng thái cảm xúc – hành vi của trẻ:**

***Kiến thức kỹ năng của trẻ**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:13 15/03/2025
bởi Lê Thị Thu Trang (c0dl_trangitt) – Trường MN Đăng Lâm

HD	MĐYC	TH
PTNT : Khám phá 1 số con vật nuôi trong gia đình.	1. Kiến thức: - Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, hình dáng, tập tính, thức ăn và môi trường sống của một số con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo,...) - Trẻ biết được ích lợi của các con vật. 2. Kỹ năng: - So sánh được các đặc điểm khác nhau và giống nhau giữa các con vật. 3. Thái độ: - Trẻ có quyền yêu quý và biết cách chăm sóc bảo vệ chúng.	* CB: - Đồ dùng của cô: Giáo án điện tử có các hình ảnh về các động vật sống trong gia đình, nhạc một số bài hát về chủ đề gia đình. - Đồ dùng của cháu: Lô tô các con vật nuôi trong gia đình (Con gà, con vịt, con chó, con mèo, con trâu, con bò...) - Tranh ảnh có các con vật nuôi trong gia đình. - Hai ngôi nhà có hình các con vật. * TH: * Ổn định, gây hứng thú: Các con ơi! hôm nay lớp mình rất vinh dự vì có các cô giáo về dự giờ đây, chúng mình cùng vỗ tay chào đón các cô nào! chúng mình hãy thi đua nhau học thật giỏi để chào đón các cô và để chúc mừng các chú bộ đội nhân ngày tết 22/12 của các chú bộ đội nhé! - Cho trẻ hát và vận động theo bài “Một con vịt”. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Con vịt sống ở đâu? - Trong gia đình các con còn có những con vật nào nữa? - Để biết những con vật này sống trong gia đình như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé. HD1: Làm quen với một số con vật sống trong gia đình. - Cô mở tiếng kêu của gà trống cho trẻ nghe

		+ ồ...ó...o...o...o Đố cả lớp biết đó là tiếng gáy của con gì? (Con gà trống) - Ngoài con gà trống ra còn có rất nhiều con vật sống trong gia đình nữa đấy! - Cô chiếu hình ảnh của một số con vật sống trong gia đình cho trẻ quan sát - Cô cho trẻ lên chỉ con vật mà mình thích. Trẻ chỉ đến đâu cô cho trẻ tìm hiểu đến đó, Ví dụ: + Trẻ chọn con gà trống: + Con gì đây? + Con có nhận xét gì về con gà trống? (Cô gọi hỏi cô trẻ trả lời) + Con gà trống có những bộ phận nào? (Đầu, mình, đuôi, chân, mỏ,...) + Con gà có mấy cái chân? Chân gà như thế nào? (Không có màng) + Gà thường kiếm ăn ở đâu? (Trên cạn) + Chúng mình có biết con gà thường đứng ở đâu để gáy không? + Gà thường ăn gì? + Ngoài con gà trống ra còn có con gà gì nữa? + Vậy con gà mái cho ta cái gì? (Thực phẩm như: Thịt trứng) - Tương tự cho trẻ lên chọn con vật mình thích khác (Chó, mèo, vịt, trâu, bò,...) - Vậy các con có biết những con vật có 2 chân, có mỏ, đẻ trứng thuộc nhóm gì không?
--	--	---

		- Vậy những con vật có 4 chân, để con thuộc nhóm gì? - Cô khái quát lại cho trẻ nhớ. - Cô lần lượt cho các con vật biến mất để lại con gà và con vịt. HD2: So sánh - So sánh con gà và con vịt - Khác nhau: Chân vịt có màng, bơi được dưới nước, chân gà không có màng, không bơi được dưới nước. - Giống nhau: Con gà và con vịt đều là động vật được nuôi ở trong gia đình, đều là động vật đẻ trứng, có 2 chân, 2 cánh, được gọi chung là gia cầm. - So sánh con lợn và con trâu. - Khác nhau: Lợn ăn cám, cung cấp thực phẩm cho con người. Trâu ăn cỏ, giúp các bác nông dân cày bừa. - Giống nhau: Lợn và trâu đều được nuôi trong gia đình, đều có 4 chân, để con và được gọi chung là gia súc. - So sánh con bò và con gà - Khác nhau: Gà là gia cầm, đẻ trứng, có 2 chân, có cánh. Bò là gia súc, đẻ con, có 4 chân. - Giống nhau: Con gà và con bò đều là động vật được nuôi ở trong gia đình, đều cung cấp thực phẩm cho con người. * GD: Các con phải làm gì để chăm sóc và bảo vệ các con vật đó? (Phải giúp bố mẹ cho chúng ăn hàng ngày vì những con vật ấy cho mình thức ăn có giá trị dinh dưỡng cao, để các con cao lớn hơn, thông minh hơn nên các con phải biết yêu quý, chăm sóc các loại động vật trong gia đình (Cho ăn uống đầy đủ, tiêm phòng, vệ sinh
--	--	--

chuồng trại, sau khi tiếp xúc với vật nuôi phải rửa tay bằng xà phòng,..)

HD3: Trò chơi luyện tập “Ai nhanh hơn?”

- Giới thiệu trò chơi
- Phát lô tô các con vật cho trẻ
- Cho trẻ phân nhóm theo yêu cầu của cô.

+ Trò chơi: “Về đúng chuồng”

- Cho trẻ giữ lại 1 lô tô mà trẻ yêu thích nhất.
 - Cô có 2 chuồng có hình ảnh của 2 loại động vật nuôi (Gia súc, gia cầm). Trong tay trẻ đã giữ lại một lô tô hình ảnh con vật tương ứng với 2 loài vật ở 2 chuồng. Trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát theo lời bài hát: “**Gà trống, mèo con và cún con**” khi kết thúc bài hát nghe hiệu lệnh của cô hô “**tìm về đúng chuồng**”. Bạn nào có lô tô hình ảnh tương ứng với hình ảnh ở chuồng nào thì phải về đúng chuồng đó. Nếu bạn nào về chuồng sai bạn đó phải nhảy lò cò xung quanh lớp.
 - Lần 2 cho trẻ đổi lô tô
 - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.
 - Cô kiểm tra kết quả chơi, khen ngợi, động viên trẻ.
- + Trò chơi “Tìm con vật khác nhóm”**
- Cô chiếu hình ảnh các con vật sống trong gia đình theo từng nhóm, yêu cầu trẻ tìm ra con vật theo yêu cầu của cô rồi kích chuột vào con vật đó và kiểm tra kết quả.
- + Câu 1: Hãy chỉ ra con vật khác nhóm với tất cả các con còn lại:**

		+ Câu 2: Con hãy kích chuột vào các con vật thuộc nhóm gia súc? + Câu 3: Các con hãy kích chuột vào các con vật thuộc nhóm gia cầm? + Câu 4: Hãy chỉ ra con vật khác nhóm với tất cả các con vật sau: * Kết thúc: Cô nhận xét , tuyên dương trẻ.
Đánh giá: * Tình trạng sức khỏe: * Trạng thái cảm xúc – hành vi của trẻ: * Kiến thức kỹ năng của trẻ		

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:13 15/03/2025
bởi Lê Thị Thu Trang (codl_trangitt) – Trường MN Đăng Lâm

Thứ 5 ngày 20 tháng 03 năm 2025

HD	MĐYC	TH
HDH PTTC Bật nhảy từ trên cao xuống (40-45cm)	1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên vận động và biết cách thực hiện vận động 2. Kỹ năng: - Rèn luyện cơ chân, phát triển kỹ năng phản ứng nhanh nhẹn, khéo léo. 3.Thái độ: - Trẻ yêu thích luyện tập, thực hiện theo hiệu lệnh của cô. - Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động .	* CHUẨN BỊ: - Sân tập sạch sẽ, thoáng mát. - Bóng * TỔ CHỨC THỰC HIỆN: 1. Khởi động: - Cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc, kết hợp các kiễng chân, gót chân, chạy chậm, chạy nhanh về đứng thành hàng ngang để tập. 2. Trọng động: * Bài tập phát triển chung: - Cho trẻ tập theo nền nhạc bài hát:”Gà trống mèo con và cún con ”: 2lx8n -- Tay: Hai tay ra phía trước, sang ngang - Bụng: Nghiêng người sang 2 bên -Chân: Nâng cao chân gập gối Bật: chân trước chân sau -ĐTNM: chân: 1lx 8n * Vận động cơ bản: “Bật nhảy từ trên cao xuống (40-45cm” đội hình 2 hàng ngang + Cô giới thiệu vận động “ Bật nhảy từ trên cao xuống (40-45cm” . + Cô làm mẫu lần 1 rõ ràng. + Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích. TTCB: Cô đứng lên bục gỗ, dùng sức bật lên và khi chạm đất nhẹ nhàng bằng 2 bàn chân, gối hơi khuỵu. Sau đó đi về đứng cuối hàng. Cô nhận xét -Lần lượt trẻ luyện tập: cô sửa sai -Lần 2 thi đua giữa 2 đội - Hỏi trẻ tên vận động? - Nhận xét tuyên dương. * TCVD: “Kéo co” - Cô giới thiệu trò chơi

		- Cách chơi: Hai đội có số lượng người chơi bằng nhau xếp thành 2 hàng dọc đứng đối diện nhau và cách đều vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh, tất cả cùng kéo mạnh sợi dây về phía mình. - Luật chơi: Nếu người đứng đầu hàng của đội nào dẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc. - Cho trẻ chơi 1-2 lần Hoạt động 3 : Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng
Đánh giá: * Tình trạng sức khỏe: * Trạng thái cảm xúc – hành vi của trẻ: *Kiến thức kỹ năng của trẻ		

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:13 15/03/2025
bởi Lê Thị Thu Trang (codl_trangitt) – Trường MN Đăng Lâm

HĐ	MĐYC	TH
LQVH: Dạy trẻ đóng kịch- chú dê đen	* Kiến thức: - Trẻ nhớ tên truyện lời của các nhân vật trong câu chuyện - Nhớ được trình tự diễn biến và hành động của các nhân vật trong câu chuyện. * Kỹ năng: - - Trẻ kể lại truyện dưới các hình thức kể nối tiếp cùng cô, đóng kịch Trẻ nói được lời của các nhân vật trong truyện một cách diễn cảm. - Thể hiện cử chỉ, điệu bộ, lời nói, hành động của các nhân vật trong truyện. - Trẻ trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, đủ ý. * Thái độ: Qua câu chuyện giáo dục cho trẻ lòng dũng cảm.	* CB: Mũ Sói, Dê đen, Dê trắng. - Mô hình sân khấu. Sa bàn rối tay, các nhân vật. - Nhạc: bài hát “Đố bạn” * TH: 1/ Ổn định: - Hát “Đố bạn”+ Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói đến những con vật nào? - Bây giờ các con cùng lắng nghe xem cô nói lời của ai, trong câu chuyện gì nhé: “Dê kia, mày đi đâu?...để uống” + Đó là lời của ai? Trong câu chuyện gì? - Các con có muốn gặp lại các nhân vật trong câu chuyện “Chú dê đen” không? 2/ Dạy trẻ kể lại chuyện: a. Giúp trẻ hiểu sâu tác phẩm * Cô kể 1 lần bằng rối tay. + Cô vừa kể chuyện gì? Trong câu chuyện có những ai? b. Đàm thoại: - Trích dẫn: “Có một chú...bắt chợt”. + Bắt chợt Dê trắng gặp ai? + Chó sói đã quát hỏi Dê trắng như thế nào? + Khi Chó Sói quát thì giọng của Sói như thế nào? + Ai có thể bắt chước được giọng của chó sói? (Cá nhân 1,2 trẻ) - Cả lớp mình bắt chước giọng của chó sói nào! + Khi nhìn thấy Chó Sói thì thái độ của Dê trắng ra sao? + Dê trắng đã trả lời chó sói như thế nào? + Ai có thể bắt chước được giọng của Dê trắng? (cá nhân- Cả lớp) + Chó Sói lại hỏi tiếp Dê trắng gì nữa? Và Dê trắng đã trả lời ra sao? - Chúng mình cùng bắt chước giọng của Chó Sói và Dê trắng nào! + Sói còn hỏi Dê trắng những gì nữa? Dê trắng đã trả lời như thế nào?

		- Chúng mình giả giọng 2 con vật đó nào! + Khi biết trái tim của Dê trắng đang run sợ lúc này thái độ của Chó Sói ra sao? + Ai có thể bắt chước được hành động và lời nói của chó sói? (Cá nhân- cả lớp) - Trích dẫn: “Một chú...Quát hỏi” - Chúng mình cùng bắt chước Chó Sói quát hỏi Dê đen nào! (Cả lớp) + Khi thấy Chó Sói quát hỏi, Dê đen đã trả lời Sói như thế nào? + Ai cho cô biết thái độ của Dê đen khi nhìn thấy Chó sói? + Bạn nào có thể bắt chước được thái độ và giọng của Dê đen? + Khi thấy Dê đen không run sợ khi gặp mình và còn dám trả lời với giọng nói đanh thép, lúc này giọng của Chó Sói ra sao? - Sói đã hạ thấp giọng không còn quát nạt như trước nữa. + Sói đã hỏi Dê đen những gì nữa? Và Dê đen đã trả lời ra sao? - Cả lớp mình cùng bắt chước giọng của Sói và Dê đen nói với nhau nào. + Khi nói về trái tim thép, Dê đen đã nói như thế nào? + Lúc này giọng của Dê đen ra sao? - Chúng mình cùng làm động tác và nói lời của dê đen quát con chó sói nào. (Cả lớp) + Khi thấy thái độ của Dê đen như vậy, Chó Sói đã làm gì? - Cùng làm giống động tác Chó Sói vội vàng chạy mất nào. * Giáo dục: + Trong câu chuyện các con thích nhân vật nào? + Vì sao con lại thích nhân vật đó? + Trong câu chuyện nhân vật nào đáng chê? Vì sao? Dê đen thật đáng khen, đã dũng cảm chống lại Chó Sói hung ác, cậy mạnh bắt nạt kẻ yếu hơn mình. Còn Dê trắng thì thật đáng thương vì nhút nhát nên đã bị chó sói ăn thịt đấy! + Qua câu chuyện các con đã học được điều gì từ bạn Dê đen?.... c. Trẻ tham gia kể chuyện và đóng kịch: * Trẻ nhận vai - Bây giờ lớp mình có muốn đóng vai các nhân vật trong truyện
--	--	--

		“Chú Dê đen” không? (Cho trẻ lên bên cô) + Ai sẽ đóng vai Chó Sói? (cho trẻ đóng vai Chó Sói lên lấy mũ Chó Sói và về chỗ ngồi vào 1 dãy ghế.) + Ai đóng vai Dê trắng? (cho trẻ đóng vai Dê trắng lên lấy mũ Dê trắng và về chỗ ngồi vào 1 dãy ghế.) + Ai đóng vai Dê đen? (cho trẻ đóng vai Dê đen lên lấy mũ Dê đen và về chỗ ngồi vào 1 dãy ghế.) - Bây giờ cô và các con cùng kể lại câu chuyện này nhé! Cô sẽ là người dẫn chuyện, khi đến nhân vật nào, những bạn đã nhận vai nhân vật đó sẽ nói lời và thể hiện hành động của nhân vật đó, các con đã rõ chưa nào? * Trẻ đóng kịch Cho trẻ lên đóng kịch. (chọn 3 trẻ đóng tốt lên đóng vai các nhân vật trong truyện) - Vở kịch đến đây là kết thúc, chúng mình dành một tràng pháo tay dành cho các bạn trong đội kịch nào! 3. Kết thúc: Bây giờ bạn Dê đen mời cả lớp mình hát một bài chung vui cùng bạn vì đã đuổi được Chó Sói hung ác đi nào
Đánh giá: * Tình trạng sức khỏe: * Trạng thái cảm xúc – hành vi của trẻ: * Kiến thức kỹ năng của trẻ		

GIÁO VIÊN SOẠN

KÝ DUYỆT BGH

Phạm Thị Hồng

Phạm Thị Bắc

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:13 15/03/2025
bởi Lê Thị Thu Trang (c0dl_trangitt) – Trường MN Đăng Lâm